

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 27/2022/DS-ST

Ngày: 07-4-2022

"*V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Thu Hà**.

2. Ông **Huỳnh Chí Trình**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia
phiên tòa.**

Ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 156/2021/TLST – DS ngày 03 tháng 6
năm 2021 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra
xét xử số: 67/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân
dân huyện Vũng Liêm giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trương Thanh Đ** – sinh năm: 1969 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: 1/ Ông **Đinh Hoàng T** – sinh năm: 1966 (vắng mặt).

2/ Bà **Lê Thị T** – sinh năm: 1968 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Q1, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 31/5/2021 và những lời khai có trong hồ sơ vụ án
cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Trương Thanh Đ trình bày:*

Vào năm 2015, ông Đinh Hoàng T và bà Lê Thị T có vay tiền của bà Đ số
tiền 258.000.000đồng. Do ông T và bà T không trả nợ nên bà Đ có nộp đơn khởi
kiện đến Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giải quyết, xét xử. Bản án sơ thẩm
của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm bị kháng cáo. Ngày 09/9/2016, Tòa án
nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm buộc ông T và bà T có trách nhiệm
trả cho bà Đ số tiền nợ vay là 258.000.000đồng. Sau đó, Bản án phúc thẩm nêu
trên được Cơ quan thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm thi hành. Trong quá

trình bà Đ yêu cầu thi hành quyết định của bản án phúc thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm thì ông T, bà T đã trả được cho bà Đ số tiền 32.000.000đồng, còn nợ lại 213.000.000đồng. Do ông T, bà T xin bà Đ cho trả dần nên bà Đ đồng ý và rút đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền còn lại 213.000.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án. Vào ngày 02/4/2018, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm ra quyết định đình chỉ thi hành án đối với số tiền 213.000.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án.

Sau khi đình chỉ thi hành án, ông T, bà T trả tiếp cho bà Đ được số tiền 13.000.000đồng thì không trả nữa.

Ngày 30/03/2021, tại Ủy ban nhân dân xã H hòa giải thì ông T, bà T thừa nhận còn nợ bà Đ số tiền 200.000.000đồng và hứa sẽ trả cho bà Đ 5.000.000đồng mỗi tháng cho đến khi hết nợ và lãi suất theo lãi ngân hàng. Tuy nhiên đến nay, ông T và bà T vẫn không trả tiền nợ cho bà Đ.

Nay bà Đ yêu cầu ông Đinh Hoàng T và bà Lê Thị T phải trả số tiền nợ vốn vay là 200.000.000đồng và lãi tính từ ngày 30/03/2021 đến ngày 07/4/2022 với lãi suất 1%/tháng là 24.000.000đồng, tổng cộng vốn và lãi là 224.000.000đ (hai trăm hai mươi bốn triệu đồng).

** Tại bản khai ý kiến ngày 23/6/2021, bị đơn ông Đinh Hoàng T trình bày:*

Ông T thừa nhận còn nợ bà Đ số tiền là 200.000.000 đồng. Ông T đồng ý trả số tiền này cho bà Đ và xin không tính lãi suất.

** Đối với bị đơn bà Lê Thị T:*

Bà Lê Thị T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Q1, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Trương Thanh Đ có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa bà và ông Đinh Hoàng T, bà Lê Thị T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Xét thấy, tại phiên tòa bị đơn ông Đinh Hoàng T và bà Lê Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Đạm yêu cầu ông Đinh Hoàng T và bà Lê Thị T phải trả số tiền nợ vốn vay là 200.000.000đồng và lãi tính từ ngày 30/03/2021 đến ngày 07/4/2022 với lãi suất 1%/tháng là 24.000.000đồng, tổng cộng vốn và lãi là 224.000.000đồng.

Vào ngày 19/6/2021, ông T có nộp đơn xin xem xét về việc vụ dân sự giải quyết 02 lần đã được Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm và Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm. Bản án phúc thẩm đã được thi hành án và được đình chỉ thi hành án. Tuy nhiên, hiện nay Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tiếp tục thụ lý giải quyết vụ án. Ngoài ra, trong đơn ông T thừa nhận còn nợ bà Đ số tiền 200.000.000đồng nhưng điều kiện kinh tế khó khăn nên không có khả năng trả tiếp.

Xét thấy, vào năm 2016 bà Đ có nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm để yêu cầu ông T, bà T trả số tiền nợ vay là 258.000.000đồng. Bản án dân sự phúc thẩm số: 104/2016/DSPT ngày 09/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long buộc ông T, bà T trả số tiền nợ vay là 258.000.000đồng cho bà Đ và phần lãi suất chậm thi hành án. Sau đó, bà Đ có đơn yêu cầu thi hành án gửi Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Trong quá trình thi hành án, ông T, bà T đã trả cho bà được một phần nợ và còn nợ lại 213.000.000 đồng nên ông T, bà T có xin bà Đ cho trả dần. Bà Đ đồng ý và rút đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản nợ còn lại. Ngày 02/4/2018, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm căn cứ biên bản về việc người được thi hành án yêu cầu đình chỉ thi hành án ngày 27/3/2018 nên ra quyết định đình chỉ thi hành án đối với số tiền 213.000.000 đồng và lãi suất chậm thi hành án. Do đó, việc thi hành án đối với Bản án dân sự phúc thẩm số: 104/2016/DSPT ngày 09/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã chấm dứt quyền và nghĩa vụ của các bên.

Tại biên bản làm việc thỏa thuận trả nợ ngày 30/3/2021 tại Ủy ban nhân dân xã H, bà Đ yêu cầu ông T, bà T trả số tiền nợ vay là 200.000.000đồng, ông T, bà T đồng ý và ký tên vào biên bản hòa giải, nên vào thời điểm này giữa hai bên đã xác lập mối quan hệ giao dịch dân sự mới.

Tại biên bản hòa giải ngày 23/6/2021, ông Đinh Hoàng T có mặt, viết ý bản khai kiến xong, tự ý bỏ về không ký tên vào biên bản hòa giải. Tuy nhiên, tại bản khai ý kiến ông T thừa nhận còn nợ bà Đ số tiền 200.000.000đồng, ông T đồng ý trả số tiền này cho bà Đ và xin không trả lãi. Đối với bà Lê Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không có mặt tại các phiên hòa giải và xét xử. Tuy nhiên, bà T đã có ý kiến thừa nhận nợ bà Đ số tiền 200.000.000đồng.

Do đó, buộc ông Đinh Hoàng T và bà Lê Thị T phải có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thanh Đ số tiền nợ vốn vay là 200.000.000đồng, tiền lãi là 24.000.000đồng, tổng cộng vốn và lãi là 224.000.000đồng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông T và bà T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 11.200.000đồng.

Bà Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 471, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thanh Đ.

Buộc ông Đinh Hoàng T và bà Lê Thị T phải có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thanh Đ số tiền nợ vốn vay là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), tiền lãi là 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng), tổng cộng vốn và lãi là 224.000.000đ (hai trăm hai mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Đinh Hoàng T và bà Lê Thị T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 11.200.000đ (mười một triệu hai trăm nghìn đồng).

Bà Trương Thanh Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Trương Thanh Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 5.100.000đ (Năm triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰0009134, ngày 04/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;

Đã ký

- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

Triệu Quốc Hiếu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Quốc Hiệu

